

**TÌNH HÌNH DUY TRÌ “THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC”
THEO THÔNG TƯ 02/2018/TT-BYT TẠI NHÀ THUỐC, QUẦY THUỐC
THUỐC THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG**

Nguyễn Triệu Tín^{1}, Nguyễn Thị Ngọc Vân²,
Trần Thị Tuyết Phụng², Huỳnh Vũ Hiệp³*

- 1. Trường Cao đẳng Y tế An Giang*
 - 2. Trường Đại học Y Dược Cần Thơ*
 - 3. Phòng Y tế thành phố Long Xuyên*
- *Email: dstrieutin@gmail.com*

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Trong hoạt động bán lẻ thuốc hiện nay các cơ sở bán lẻ thuốc phải đạt tiêu chuẩn thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc. Tuy nhiên việc duy trì các tiêu chuẩn này còn nhiều hạn chế. **Mục tiêu nghiên cứu:** Xác định tỷ lệ các nhà thuốc, quầy thuốc duy trì các tiêu chuẩn của nguyên tắc thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc và tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến việc không duy trì các tiêu chuẩn của nguyên tắc thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc theo Thông tư 02/2018/TT-BYT tại thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu cắt ngang mô tả trên 267 nhà thuốc, quầy thuốc đạt tiêu chuẩn thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc tại thành phố Long Xuyên. **Kết quả:** nhóm nhân sự duy trì 65,9%, nhóm cơ sở vật chất duy trì 75,3%, nhóm trang thiết bị duy trì 54,7%, hồ sơ sổ sách và tài liệu chuyên môn duy trì 64,0%, nhóm thực hiện quy chế chuyên môn thực hành nghề nghiệp duy trì 58,4%, nhóm kiểm tra/đảm bảo chất lượng thuốc duy trì 42,3%. **Kết luận:** Tỷ lệ nhà thuốc, quầy thuốc duy trì các tiêu chuẩn của nguyên tắc “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc” là 38,6%. Yếu tố loại hình nhà thuốc, quầy thuốc có liên quan đến việc không duy trì các tiêu chuẩn: nhân sự, cơ sở vật chất, hồ sơ sổ sách và tài liệu ($p < 0,05$).

Từ khóa: Cơ sở bán lẻ thuốc, thực hành tốt nhà thuốc, thông tư số 02/2018.

ABSTRACT

**MAINTAIN GOOD PHARMACY PRACTICE ASSESSMENT
ACCORDING TO CIRCULAR 02/2018 OF PHARMACIES, DRUGSTORES
IN LONG XUYEN CITY, AN GIANG PROVINCE**

Nguyen Trieu Tin^{1}, Nguyen Thi Ngoc Van²,*

Tran Thi Tuyet Phung², Huynh Vu Hiep³

1. An Giang Health College

2. Can Tho University of Medicine and Pharmacy

3. Long Xuyen city Health Office

Background: In current pharmacy retail activities, pharmacy assistant must achieve good practice standards of pharmacy assistant. However, the maintenance of these standards still has many limitations. **Objectives:** This study aims to determine the percentage of pharmacies and drugstores that maintain the standards of good pharmacy practice and learn about some factors related to the failure to maintain the standards of good pharmacy practices according to Circular 02/2018 in Long Xuyen city, An Giang Province. **Materials and methods:** A cross-sectional study from 267 pharmacies and drugstores achieved good practice standards of pharmacy assistant in Long Xuyen City. **Results:** human resources group maintained 65.9%, material facilities group maintained 75.3%, equipment group maintained 54.7%, records and professional documents maintained 64.0%, implementation team regulations on professional practice maintained 58.4%, the group of drug quality control/assurance maintained 42.3%. **Conclusion:** The percentage of pharmacies and drugstores that maintain the standards of “Good pharmacy practices” is 38.6%. The factor of type of pharmacy, drugstore is related to the failure to maintain standards: human resources, material facilities, records and professional documents ($p < 0.05$).

Keywords: Drug retailers, good pharmacy practices, circular 02/2018.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hoạt động bán lẻ thuốc là một lĩnh vực kinh doanh đặc biệt, đóng vai trò quan trọng trong hoạt động của ngành y tế. Tính đến 31/08/2020, toàn thành phố Long Xuyên có 276 nhà thuốc, quầy thuốc được công nhận đạt tiêu chuẩn thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc. Triển khai thực hành tốt cơ sở bán lẻ đã khó, duy trì các tiêu chuẩn thực hành tốt cơ sở bán lẻ còn khó hơn.

Ngày 08/04/2020 Sở Y tế tỉnh An Giang có công văn số 879/SYT-NVD, về việc yêu cầu nộp hồ sơ đề nghị đánh giá định kỳ thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh [4]. Để góp phần hạn chế những tồn tại và hiểu rõ hơn những thuận lợi, khó khăn trong việc thực hiện các Tiêu chuẩn thực hành tốt của các cơ sở bán lẻ thuốc tại thành phố Long Xuyên, chúng tôi thực hiện nghiên cứu: Nghiên cứu tình hình duy trì “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc-GPP” theo Thông tư 02/2018/TT-BYT của các nhà thuốc, quầy thuốc trên địa bàn thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Nghiên cứu được tiến hành với hai mục tiêu:

1. Xác định tỷ lệ các nhà thuốc, quầy thuốc duy trì được các tiêu chuẩn của nguyên tắc thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc theo Thông tư 02/2018/TT-BYT.

2. Tìm hiểu một số yếu tố liên quan đến việc các nhà thuốc, quầy thuốc không duy trì các tiêu chuẩn của nguyên tắc thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Các nhà thuốc và quầy thuốc tư nhân trên địa bàn thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- **Tiêu chuẩn chọn mẫu:** Các nhà thuốc và quầy thuốc tư nhân trên địa bàn thành

phổ Long Xuyên có giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc”.

- **Tiêu chuẩn loại trừ:** Các nhà thuốc và quầy thuốc tư nhân không đồng ý tham gia nghiên cứu.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- **Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu cắt ngang mô tả.

- **Cỡ mẫu:** Trên địa bàn thành phố Long Xuyên có 267 nhà thuốc, quầy thuốc thuốc đạt thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc tính đến thời điểm tháng 31/08/2020. Để thuận tiện, nghiên cứu lấy toàn bộ 267 nhà thuốc, quầy thuốc này.

- **Phương pháp chọn mẫu:** Chọn toàn bộ 267 nhà thuốc, quầy thuốc thuốc trên địa bàn thành phố Long Xuyên tính đến thời điểm tháng 31/08/2020.

- **Nội dung nghiên cứu:** Xác định tỷ lệ các nhà thuốc, quầy thuốc duy trì được các tiêu chuẩn thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc theo thông tư 02/2018/TT-BYT trên địa bàn thành phố Long Xuyên. Khảo sát việc thực hiện theo 52 tiêu chí thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc thuộc 26 nội dung của 06 nhóm: nhóm nhân sự (có 02 nội dung với 10 tiêu chí); nhóm trang thiết bị (có 02 nội dung với 08 tiêu chí); nhóm hồ sơ sổ sách và tài liệu chuyên môn (có 04 nội dung với 11 tiêu chí); nhóm thực hiện quy chế chuyên môn – Thực hành nghề nghiệp (có 10 nội dung gồm 10 tiêu chí); nhóm kiểm tra/đảm bảo chất lượng thuốc (có 02 nội dung với 07 tiêu chí). Kết quả “duy trì” khi có $\geq 80\%$ các tiêu chí trên tổng các tiêu chí của tiêu chuẩn đạt và không có tiêu chí nào không đạt thuộc lỗi không chấp thuận; “không duy trì” khi $<80\%$ các tiêu chí trên tổng các tiêu chí của tiêu chuẩn đạt hoặc có tiêu chí không đạt thuộc lỗi không chấp thuận [1].

- **Phương pháp thu thập số liệu:** Thu thập số liệu dựa vào phiếu khảo sát đã thiết kế theo 52 tiêu chí thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc 26 nội dung của 06 nhóm tiêu chuẩn, đồng thời kết hợp quan sát, phỏng vấn ghi trực tiếp vào phiếu khảo sát.

- **Phương pháp xử lý và phân tích số liệu:** Dữ liệu được nhập và xử lý bằng phần mềm SPSS. Các biến định tính được trình bày bằng tần suất, tỷ lệ %.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu tiến hành trên 267 nhà thuốc, quầy thuốc tại thành phố Long Xuyên, kết quả cho thấy nhà thuốc chiếm tỷ lệ 85,8%, dược sĩ phụ trách chuyên môn không phải chủ nhà thuốc chiếm 79,8% và đang làm việc tư nhân chiếm 55,4%. Trình độ chuyên môn người bán thuốc là dược sĩ trung học, cao đẳng chiếm 73,4%, 24% là dược sĩ đại học, 2,6% người bán lẻ thuốc là dược tá.

3.2. Tỷ lệ các nhà thuốc, quầy thuốc duy trì các tiêu chuẩn của nguyên tắc “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc”

Bảng 1. Kết quả khảo sát chung theo 6 nhóm tiêu chuẩn

STT	Tên nhóm tiêu chuẩn	Duy trì		Không duy trì	
		n	%	n	%
1	Nhân sự	176	65,9	91	34,1
1.1	Người quản lý chuyên môn	158	59,2	109	40,8
1.2	Người bán lẻ	256	95,9	11	4,1
2	Cơ sở vật chất	201	75,3	66	24,7
3	Trang thiết bị	146	54,7	121	45,3

STT	Tên nhóm tiêu chuẩn	Duy trì		Không duy trì	
		n	%	n	%
3.1	Thiết bị bảo quản thuốc	155	58,1	112	41,9
3.2	Dụng cụ, bao bì ra lẻ	62	23,2	205	76,8
4	Hồ sơ sổ sách và tài liệu	171	64,0	96	36,0
5	Thực hiện quy chế chuyên môn	156	58,4	111	41,6
6	Kiểm tra/Đảm bảo chất lượng	113	42,3	154	57,7
6.1	Kiểm tra chất lượng thuốc	199	74,5	68	25,5
6.2	Giải quyết thuốc bị khiếu nại, thu hồi	133	49,8	134	50,2

Nhận xét: Tỷ lệ nhà thuốc, quầy thuốc duy trì nhóm nhóm tiêu chuẩn về cơ sở vật chất là 75,3% cao hơn so với nhóm nhân sự là 65,9%, hồ sơ sổ sách và tài liệu chuyên môn là 64,0%, nhóm thực hiện quy chế chuyên môn thực hành nghề nghiệp là 58,4%, nhóm trang thiết bị là 54,7% và thấp nhất là nhóm kiểm tra/đảm bảo chất lượng thuốc với 42,3%.

Bảng 2. Tỷ lệ nhà thuốc, quầy thuốc duy trì các tiêu chuẩn của nguyên tắc “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc”

Tình hình duy trì các tiêu chuẩn	Số lượng	Tỷ lệ %
Duy trì ($\geq 80\%$)	103	38,6
Không duy trì ($< 80\%$)	164	61,4
Tổng	267	100,0

Nhận xét: Tỷ lệ nhà thuốc, quầy thuốc duy trì các tiêu chuẩn là 38,6%, thấp hơn nhiều so với tỷ lệ nhà thuốc, quầy thuốc không duy trì các tiêu chuẩn của nguyên tắc “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc” là 61,4%.

3.3. Một số yếu tố liên quan đến việc các nhà thuốc, quầy thuốc không duy trì các tiêu chuẩn của nguyên tắc “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc”

Bảng 3. Yếu tố loại hình nhà thuốc, quầy thuốc liên quan đến việc không duy trì tiêu chuẩn nhân sự

Yếu tố	Duy trì		Không duy trì		p
	n	%	n	%	
Loại hình					
Nhà thuốc	163	71,2	66	28,8	< 0,001
Quầy thuốc	12	31,6	26	68,4	

Nhận xét: Tỷ lệ nhà thuốc không duy trì về tiêu chuẩn nhân sự là 28,8% thấp hơn so với quầy thuốc là 68,4%. Khác biệt này có ý nghĩa thống kê ($p < 0,001$).

Bảng 4. Yếu tố loại hình nhà thuốc, quầy thuốc liên quan đến việc không duy trì tiêu chuẩn cơ sở vật chất

Yếu tố	Duy trì		Không duy trì		p
	n	%	n	%	
Loại hình					
Nhà thuốc	179	78,2	50	21,8	0,019
Quầy thuốc	23	60,5	15	39,5	

Nhận xét: Tỷ lệ nhà thuốc không duy trì về tiêu chuẩn cơ sở vật chất là 21,8% thấp hơn so với quầy thuốc là 39,5%. Khác biệt này có ý nghĩa thống kê ($p=0,019$).

Bảng 5. Yếu tố loại hình nhà thuốc, quầy thuốc liên quan đến việc không duy trì tiêu chuẩn trang thiết bị

Yếu tố	Duy trì		Không duy trì		p
	n	%	n	%	
Loại hình					
Nhà thuốc	128	55,9	101	44,1	0,328
Quầy thuốc	18	47,4	20	52,6	

Nhận xét: Tỷ lệ nhà thuốc không duy trì về tiêu chuẩn trang thiết bị là 44,1% thấp hơn so với quầy thuốc là 52,6%. Khác biệt này không có ý nghĩa thống kê ($p=0,328$).

Bảng 6. Yếu tố loại hình nhà thuốc, quầy thuốc liên quan đến việc không duy trì tiêu chuẩn hồ sơ sổ sách và tài liệu

Yếu tố	Duy trì		Không duy trì		p
	n	%	n	%	
Loại hình					
Nhà thuốc	162	70,7	67	29,3	<0,001
Quầy thuốc	9	23,7	29	76,3	

Nhận xét: Tỷ lệ nhà thuốc không duy trì về tiêu chuẩn hồ sơ sổ sách và tài liệu là 29,3% thấp hơn so với quầy thuốc là 76,3%. Khác biệt này có ý nghĩa thống kê ($p<0,001$).

Bảng 7. Yếu tố trình độ người bán thuốc liên quan đến việc không duy trì tiêu chuẩn thực hiện quy chế

Yếu tố	Duy trì		Không duy trì		p
	n	%	n	%	
Trình độ người bán thuốc					
Dược sĩ đại học	47	70,1	20	29,9	0,029
Dược sĩ trung học, cao đẳng	107	55,4	86	44,6	
Dược tá	2	28,6	5	71,4	

Nhận xét: Tỷ lệ người trực tiếp bán thuốc có trình độ là dược sĩ đại học thì việc không duy trì về tiêu chuẩn thực hiện quy chế là 29,9% thấp hơn so với người trực tiếp bán thuốc là dược sĩ trung học, cao đẳng là 44,6% và dược tá là 71,4%. Khác biệt này có ý nghĩa thống kê ($p < 0,029$).

IV. BÀN LUẬN

4.1. Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu

Nhóm nghiên cứu tiến hành trên 267 nhà thuốc, quầy thuốc tại thành phố Long Xuyên, kết quả cho thấy dược sĩ phụ trách chuyên môn không phải chủ nhà thuốc chiếm 79,8% cao hơn nghiên cứu của tác giả Lê Hải Bắc tại tỉnh Cà Mau năm 2018 là 28,6% [5]. Trình độ chuyên môn người bán thuốc là dược sĩ trung học, cao đẳng chiếm 73,4% thấp hơn nghiên cứu của tác giả Ninh Thị Thu Hà tại thành phố Yên Bái năm 2017 là 82,6% [8].

4.2. Kết quả tỷ lệ các nhà thuốc, quầy thuốc duy trì được các nhóm tiêu chuẩn “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc”

Tiêu chí người bán lẻ thuốc hiểu rõ và thực hiện đúng nguyên tắc thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc qua khảo sát là 68,2% nhà thuốc, quầy thuốc thực hiện duy trì, tỷ lệ này cao hơn so với nghiên cứu của tác giả Lê Hải Bắc tại tỉnh Cà Mau năm 2018 là 38,1% nhưng tương đối thấp so với kết quả của một số nghiên cứu trước đây của tác giả Bùi Thanh Nguyệt (2015) Phân tích việc thực hiện tiêu chuẩn thực hành nhà thuốc tốt của các nhà thuốc tại Tp.

Hồ Chí Minh là 95% [5], [10]. Nhóm cơ sở vật chất duy trì 75,3% cao hơn nghiên cứu của Lê Hải Bắc tại tỉnh Cà Mau năm 2018 là 31,6% [5]. Tiêu chí về thiết bị bảo quản thuốc là 58,1% thấp hơn nghiên cứu của Lê Hải Bắc là 68,9% và cao hơn nghiên cứu của Dương Thanh Huyền thực hiện năm 2019 trên đại bàn quận Hoàn Kiếm, Hà Nội là 42%, sự khác biệt không nhiều giữa các cơ sở bán lẻ thuốc. Hồ sơ sổ sách tài liệu duy trì 64% cao hơn so với nghiên cứu của Lê Hải Bắc đạt 10% (Bảng 1) [5], [6].

Theo kết quả nghiên cứu có 103 nhà thuốc, quầy thuốc duy trì các tiêu chuẩn của nguyên tắc “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc”, chiếm tỷ lệ 38,6%, kết quả này cao hơn tác giả Lê Hải Bắc (2018) là 21,1% [5] và thấp hơn với nghiên cứu của Nguyễn Như Quỳnh (2017) khi phân tích thực trạng duy trì một số tiêu chí thực hành tốt nhà thuốc tại cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang là 64,8% [10].

4.3. Một số yếu tố liên quan đến việc các nhà thuốc, quầy thuốc không duy trì các tiêu chuẩn của nguyên tắc “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc”

Về tiêu chuẩn nhân sự, có sự khác biệt về loại hình cơ sở bán lẻ thuốc trong việc không duy trì các tiêu chuẩn của nguyên tắc “thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc”: tỷ lệ nhà thuốc không duy trì về tiêu chuẩn nhân sự là 28,8% thấp hơn so với quầy thuốc 68,4%, sự khác biệt này có ý nghĩa thống kê ($p < 0,001$), có thể do nhà thuốc có người phụ trách chuyên môn là dược sĩ đại học nên việc đào tạo hướng dẫn nhân viên quy chế và huấn luyện nhân viên hiểu rõ và thực hiện đúng các nguyên tắc GPP tốt hơn các quầy thuốc về tiêu chuẩn cơ sở vật chất: tỷ lệ nhà thuốc không duy trì về tiêu chuẩn cơ sở vật chất là 21,8% thấp hơn so với quầy thuốc là 39,5%, khác biệt này có ý nghĩa thống kê ($p=0,019$), điều này cho thấy nhà thuốc có ý thức, điều kiện đầu tư cơ sở vật chất hơn quầy thuốc, một phần cũng do nhà thuốc thường tập trung ở thành phố lớn, nên có điều kiện kinh tế và đầu tư với quy mô lớn hơn. Về tiêu chuẩn hồ sơ sổ sách và tài liệu: tỷ lệ nhà thuốc không duy trì là 29,3% thấp hơn với quầy thuốc là 76,3%, khác biệt này có ý nghĩa thống kê ($p < 0,001$), các nhà thuốc hoạt động tại các phường trung tâm nên việc trang bị tài liệu hướng dẫn sử dụng thuốc, theo dõi các dữ liệu liên quan đến bệnh nhân, xây dựng các quy trình thao tác chuẩn sẽ tốt hơn các quầy thuốc ở xã của thành phố. Về tiêu chuẩn thực hiện quy chế chuyên môn: tỷ lệ người trực tiếp bán thuốc có trình độ là dược sĩ đại học thì việc không duy trì về tiêu chuẩn thực hiện quy chế là 29,9% thấp hơn so với người trực tiếp bán thuốc là dược sĩ trung học, cao đẳng là 44,6% và dược tá là 71,4%, khác biệt này có ý nghĩa thống kê ($p < 0,029$), do người bán lẻ thuốc là người trực tiếp thực hiện việc bán thuốc tại cơ sở bán lẻ, việc kiểm tra tính hợp lý của đơn thuốc, hướng dẫn sử dụng thuốc cho khách hàng, sắp xếp và phân loại thuốc trong cơ sở bán lẻ nên trình độ chuyên môn của người bán thuốc càng cao thì tỷ lệ không duy trì về tiêu chuẩn thực hiện quy chế chuyên môn càng thấp [9].

V. KẾT LUẬN

Tỷ lệ nhà thuốc, quầy thuốc duy trì các tiêu chuẩn là 38,6%, và không duy trì các tiêu chuẩn của nguyên tắc “Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc” là 61,4%. Yếu tố loại hình cơ sở bán lẻ thuốc có liên quan đến việc không duy trì tiêu chuẩn: nhân sự, cơ sở vật chất, hồ sơ sổ sách và tài liệu ($p < 0,05$) và yếu tố trình độ người bán thuốc có liên quan đến việc không duy trì tiêu chuẩn thực hiện quy chế ($p < 0,029$).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y Tế (2018), Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2018, Quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

2. Bộ Y tế (2010), Quyết định số 11/2007/QĐ-BYT ngày 24 tháng 1 năm 2007, Quyết định về việc ban hành nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt nhà thuốc”.
3. Quốc Hội (2016), Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016, tr.19-29.
4. Sở Y tế An Giang (2020), Công văn số 879/SYT-NVD ngày 08 tháng 04 năm 2020, về việc yêu cầu nộp hồ sơ đề nghị đánh giá định kỳ Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.
5. Lê Hải Bắc (2018), Nghiên cứu tình hình thực hiện tại các Nhà thuốc, Quầy thuốc trong tỉnh Cà Mau năm 2017 - 2018, Luận văn chuyên khoa cấp II, trường Đại học Y Dược Cần Thơ.
6. Dương Thanh Huyền (2019), Phân tích việc thực hiện tiêu chuẩn Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc đối với nhà thuốc trên địa bàn quận Hoàn Kiếm thành phố Hà Nội năm 2018, Luận văn chuyên khoa cấp I, trường Đại học Dược Hà Nội.
7. Ngô Thị Thùy Dung (2013), Đánh giá việc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn “thực hành tốt nhà thuốc – GPP” của Bộ Y tế tại Ninh Bình, Luận văn chuyên khoa cấp I, trường Đại học Dược Hà Nội.
8. Ninh Thị Thu Hà (2017), Khảo sát việc thực hiện nguyên tắc tiêu chuẩn Thực hành tốt nhà thuốc của các cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Luận văn chuyên khoa cấp I, trường Đại học Dược Hà Nội.
9. Tô Hoài Nam (2017), Phân tích việc thực hiện tiêu chuẩn Thực hành tốt nhà thuốc của các nhà thuốc tại Hà Nội năm 2017, Luận văn chuyên khoa cấp II, trường Đại học dược Hà Nội.
10. Nguyễn Như Quỳnh (2017), Phân tích thực trạng duy trì một số tiêu chí thực hành tốt nhà thuốc tại cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, Luận văn chuyên khoa cấp I, trường Đại học Dược Hà Nội.
11. Đào Tấn Tài (2016), Tình hình hoạt động của các quầy thuốc trước và sau can thiệp ở các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn theo tiêu chuẩn quầy thuốc đạt chuẩn GPP của Bộ Y tế tại tỉnh Hậu Giang năm 2015–2016, *Tạp chí Y Dược học Cần Thơ*, số 8/2017, tr.62-69.
12. Hà Văn Thúy (2017), Duy trì các tiêu chuẩn thực hành nhà thuốc tốt (GPP) của các nhà thuốc tại Hà Nội năm 2017, *Tạp chí Y học Việt Nam - 3/2019*, tr.133-137.

(Ngày nhận bài: 23/7/2021 – Ngày duyệt đăng: 28/8/2021)
